

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/HSST.
Ngày 30.8.2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Pọm và bà Lường Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Doan, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị P**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Đ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; nghề nghiệp: Nông nghiệp; con ông: Lường Văn T; sinh năm 1936 và con bà Lường Thị P; sinh năm 1938. Bị cáo có chồng là Tòng Văn T, sinh năm 1972 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2017, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có nghĩa vụ liên quan:**

1. Họ và tên: **Lò Văn V**, trú tại: Bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Đ, (vắng mặt).
2. Họ và tên: **Lò Văn H**, trú tại: Bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Đ, (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lường Thị P bị VKSND huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 13 giờ 00 phút ngày 03/4/2017, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang Lường Thị P đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện P đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 09 gói Hêrôin cất giấu trong túi quần, đồng thời tạm giữ số tiền 2.330.000đ và 01 điện thoại di động màu đen nhận hiệu MASSTEL. Cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đã khám xét khẩn cấp theo lệnh số 29. Qua khám xét thu giữ trong túi áo khoác treo trên dây cạnh giường ngủ của P 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 48 gói nhỏ Hêrôin. Trong lúc tổ công tác đang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P thì thấy Lò Văn H; sinh năm 1970; trú tại bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Đ vác 01 khúc gỗ đến nhà Lường Thị P. H khai vác gỗ đến nhà P để đổi Hêrôin sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đã lập biên bản sự việc và tạm giữ 01 khúc gỗ thông đường kính 20cm, dài 95cm của Lò Văn H để điều tra làm

rõ. Ngày 04/4/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã thu giữ 02 khúc gỗ thông tại nhà Lường Thị P.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 10 giờ ngày 01/4/2017, Lường Thị P đi chợ Trung tâm thị trấn T mua thức ăn. Khi đến đầu chợ, thì P gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi nhưng không biết tên và nơi ở của người đó. Người đàn ông đó hỏi P có mua Hêrôin không, P trả lời “Có, bán thế nào?”. Người đàn ông đó, lấy trong người ra một gói Hêrôin được gói bằng túi nilon màu xanh và đưa cho P và nói giá bán gói Hêrôin đó là 1.000.000đ. P đồng ý mua rồi lấy tiền đưa cho người đàn ông đó. Đến khoảng 12 giờ ngày 02/4/2017, P lấy gói Hêrôin ra dùng lưới kéo chia thành 59 gói nhỏ được gói bằng mảnh nilon màu xanh để bán lẻ. P cho 11 gói vào túi quần đang mặc để khi có người đến mua thì lấy ra bán cho tiện, còn 48 gói P cho vào trong túi áo khoác treo trên dây cạnh giường ngủ. Khoảng 15 giờ ngày 02/4/2017, có Lò Văn H và Lò Văn V đều trú tại bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Đ mang mỗi người một khúc gỗ đến nhà P để đổi lấy Hêrôin. P, Hoan, V thỏa thuận giá hai khúc gỗ, mỗi khúc tương đương 01 gói Hêrôin giá 50.000đ. P trả cho H, V mỗi người 01 gói Hêrôin. H, V nhận Hêrôin rồi hỏi xin P sử dụng tại nhà. P đồng ý cho H và V sử dụng luôn tại nhà P.

Trong quá trình điều tra, P không thừa nhận đã đồng ý cho H, V sử dụng Hêrôin tại nhà P, khi H, V hỏi xin, P không nói gì và để mặc cho hai người sử dụng. H, V khai nhận có hỏi xin và được sự đồng ý của P cho sử dụng Hêrôin tại nhà P.

Đến ngày 03/4/2017 bị phát hiện thu giữ toàn bộ Hêrôin còn lại.

Ngày 04/4/2017, Cơ quan điều tra, Công an huyện Tuần Giáo đã lập Hội đồng mở niêm phong để xác định trọng lượng. Trọng lượng vật chứng thu giữ của Lường Thị P là 2,67 gam và trích lấy mẫu gửi đi giám định. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 59/QĐ-TC ngày 05/4/2017 và gửi mẫu đi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 357/GĐ-PC54 ngày 24/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu gửi giám định là chất ma túy: Loại Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số: 54/QĐ-VKS-HS ngày 19/7/2017 của VKSND huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lường Thị P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS và tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, d khoản 2 Điều 198 BLHS. Tại phiên tòa, vị đại diện VKS giữ nguyên tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm b, d khoản 2 Điều 198; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH xử phạt bị cáo Lường Thị P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 50 BLHS tổng phạt hình chung cho cả hai tội từ 14 năm 06 tháng đến 15 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 và khoản 3 Điều 198 BLHS.

Đối với vật chứng và án phí đề nghị: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS, trả lại cho bị cáo số tiền 2.330.000; 01 điện thoại di động; tuyên tịch thu bán sung quỹ nhà nước 03 khúc gỗ thông. Miễn án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở đã xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và các đương sự khác;

XÉT THẤY:

Vì mục đích thu lợi cá nhân, bị cáo Lương Thị P đã bán Hêrôin cho Lò Văn H và Lò Văn V với hình thức đổi Hêrôin lấy gỗ. Bị cáo đổi cho mỗi người một gói Hêrôin với giá 50.000đ/gói. Sau khi đổi Hêrôin xong, H có hỏi bị cáo cho H và V sử dụng (hít) Hêrôin tại nhà, bị cáo đã nhất trí và nói: Hít thì hít nhanh lên. Được sự đồng ý của bị cáo, H và V đã ngồi tại bàn uống nước nhà bị cáo sử dụng bằng hình thức hít Hêrôin. Tại phiên tòa, bị cáo khai thừa nhận hành vi mua Hêrôin về để bán. Ngày 02/4/2017 đã dùng Hêrôin đổi cho H, V mỗi người một gói giá 50.000đ. Sau khi nhận Hêrôin bị cáo đã đồng ý cho hai người sử dụng tại nhà. Bị cáo biết việc cho hai người sử dụng Hêrôin tại nhà là sai nhưng vì thấy hai người đi vác gỗ về mệt thấy thương họ nên đã không từ chối, mà nhất trí cho V, H sử dụng Hêrôin tại nhà ở của bị cáo.

Số Hêrôin thu giữ của bị cáo qua khám xét có trọng lượng 2,67 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong và xác định trọng lượng vật chứng; biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của người có nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi mua Hêrôin về bán cho Lò Văn H và Lò Văn V nhằm mục đích kiếm lời và hành vi chứa chấp Lò Văn H và Lò Văn V sử dụng trái phép chất ma túy ở trong nhà của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm được qui định tại điểm b khoản 2 điều 194 BLHS và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 198 BLHS. Bị cáo bán Hêrôin cho 02 người đồng thời cho 02 người sử dụng ma túy tại nhà là tình tiết định khung tăng nặng qui định tại điểm b khoản 2 Điều 194 và điểm d khoản 2 Điều 198 BLHS. Bởi vậy, VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo về tội danh và điểm khoản nói trên là chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bị cáo phạm tội trong khi Đảng và Nhà nước ta đang tốn nhiều sức người, sức của để phòng và chống loại tệ nạn nguy hiểm này. Bởi vậy cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo thấy: Tại phiên toà đã khai báo thành khẩn nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo có bố đẻ là Lương Văn T có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 nay được qui định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH để áp dụng có lợi cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 48 BLHS.

Bị cáo không có khả năng về kinh tế nên có thể không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 194 BLHS và khoản 3 Điều 198 BLHS đối với bị cáo.

Bản thân bị cáo là người lao động có sức khỏe, là người mẹ trong gia đình nhưng không chịu khó lao động chân chính để có thu nhập xây dựng kinh tế gia đình. Năm 2009, bị TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tháng 8 năm 2013 được đặc xá về địa phương sinh sống. Đã một lần được tiếp thu sự cải tạo giáo dục của nhà nước nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện sự ngoan cố coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ, có chồng cũng đang chấp hành án phạt tù không có người chăm sóc gia đình và con nên cần cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 50 BLHS tổng hợp hình phạt chung.

Đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và hướng xử lý các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông đã bán Hêrôin cho bị cáo, khi mua bán chỉ có hai người với nhau; ngoài ra không có ai cùng tham gia; Pó cũng không hỏi tên tuổi, địa chỉ của người này. Nên quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo không đủ cơ sở để điều tra xác minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn H và Lò Văn V là 02 người có hành vi dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Đ đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Lò Văn V. Còn đối tượng Lò Văn H ngày 27/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 2.330.000đ của bị cáo và 01 điện thoại di động của bị cáo Pó không liên quan đến việc phạm tội cần áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo. 03 khúc gỗ thông là vật do phạm tội mà có tuyên tịch bán sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn căn cứ vào điều 99 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên; sau khi nghị án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thị P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm d khoản 2 Điều 198; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 50 BLHS 1999; điểm x khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH, xử phạt bị cáo Lương Thị P 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 07 (bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2017.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS: Tuyên thu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng: Mẫu số 1: 0,33

gam chất bột màu trắng Hêrôin; Mẫu số 2: 2,15 gam chất bột màu trắng Hêrôin. Trả lại cho bị cáo 2.330.000đ (*hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động. Tuyên tịch thu để bán sung quỹ nhà nước 03 khúc gỗ thông. Đặc điểm vật chứng được ghi theo Phiếu nhập kho số: PNKVC 65 ngày 03/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo Lương Thị Pó.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/8/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thương